

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ " NGHỀ NGHIỆP "

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 01/12/2025 đến ngày 26/12/2025)

Độ tuổi	STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a, Phát triển vận động					
4	1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	* 4,5T: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. -Tay + Co và duỗi tay.	- Tay: + Vỗ 2 tay vào nhau(Phía trước, phía sau, trên đầu).	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Co và duỗi tay + Vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, phía sau trên đầu).
5	2	- Trẻ biết thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên; bật tại chỗ <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	- Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau, kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, sang trái.	- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Ngửa người ra sau, kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên + Bật tại chỗ.
4	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Trẻ bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. + Trẻ đi bước lùi liên tiếp		- Đi và chạy + Đi trên ghế thể dục. + Đi lùi.	* Hoạt động học: - 4 Tuổi: Đi trên ghế thể dục(5E) - 5 Tuổi: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. (5E) - TCVD: Lộn cầu vòng. * Hoạt động

		khoảng 3 m.			học:
5	4	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc(dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục - Đứng 1 chân và giữ người trong 10 giây.		- Đi và chạy + Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. + Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh.	- 4 Tuổi: Đi lùi - 5 Tuổi: Đi thay đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh. - TCVD: Bóng tròn to.
4	7	- Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: + Trẻ tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn):bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m). + Trẻ ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). + Trẻ tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.		- Tung, ném, bắt. + Tung bắt bóng với người đối diện.	* Hoạt động học: - 4 tuổi: Tung bắt bóng với người đối diện. - 5 tuổi: Bắt và ném bóng với người đối diện. - TCVD: cỏ thấp cây cao.
		- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động:		- Tung, ném, bắt. + Bắt và ném bóng với	

5	8	- Bắt và ném bóng với người đối diện(khoảng cách 4m). - Ném trúng đích đứng(xa 2m x cao 1,5m). - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.		người đối diện.	
4	9	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây + Trẻ ném trúng đích ngang (xa 2 m). + Trẻ bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	* 4,5 T: - Tung, ném, bắt + Ném xa bằng 2 tay		* Hoạt động học: - Ném xa bằng 2 tay(5E) - TCVD: Mèo đuổi chuột
5	10	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trúng			

		đích đứng(cao 1,5m xa 2m). - Bò vòng qua 5- 6 điểm đích đặt, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.			
4	11	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Trẻ vẽ hình người, nhà, cây. + Trẻ cắt thành thạo theo đường thẳng. + Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối. + Trẻ biết tết sợi đôi. + Trẻ tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	* 4,5 T - Cài, cởi cúc. - Xé, tô. - Xâu, buộc dây.	- Lắp ghép hình - Cắt đường thẳng - Vẽ hình.	* Hoạt động chơi: - Trò chơi học tập.
5	12	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: - Trẻ biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Trẻ biết cắt được theo đường viền của hình vẽ.		- Lắp ráp. - Cắt đường vòng cung - Đồ theo nét. - Kéo khóa(phéc mơ tuya), luồn dây	

		- Trẻ biết xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Trẻ biết ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Trẻ biết tự cài, cởi cúc, sâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa(phéc mơ tuya).			
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
4	31	- Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	* 4, 5 T Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng		* Hoạt động lao động: - Trẻ tham gia lao động ... biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp....
5	32	- Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.			
2, Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a. Khám phá khoa học					
b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.					
4	56	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”, “Là số mấy?”		- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng	* Hoạt động học: - 4 tuổi: Đếm đến 3, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3. - 5 tuổi: Đếm đến 7, chữ số,

	57	- Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.			số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.
	58	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
	59	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích đếm nói về số lượng và đếm, hỏi " Bao nhiêu?"; " Đây là mấy?"...			
5	60	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.		- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	
	61	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
		- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong		- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm - Tách một	* Hoạt động học: - 4 tuổi: Tách, gộp nhóm có 3

4	62	phạm vi 5, đếm và nói kết quả. - Trẻ tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn..		nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. - 5 tuổi: Tách, gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau
5	63	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	
4	66	- Trẻ biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.		Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	* Hoạt động chơi: - Trò chơi học tập
5	67	- Trẻ nhận biết các số từ 5- 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7	
4	68	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	* 4, 5 T: - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi.	* Hoạt động chơi: - Trò chơi học tập
5	69	- Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.		- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	
	70	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và		- Tạo ra quy tắc sắp xếp.	

		sao chép lại.			
	71	- Trẻ sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.			
c, Khám phá xã hội.					
4	93	- Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ lợi ích.....một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	* 4,5 Tuổi: - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương		* Hoạt động học: - Trò chuyện về nghề nông. - Trò chuyện về nghề y tế. - Trò chuyện về nghề xây dựng.
5	94	- Trẻ nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói " Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ".	- <i>Một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào các công tác phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.</i> - <i>Một số nghề khác có mối quan hệ giữa hoạt động nghề nghiệp đối với môi trường</i> - <i>Giáo viên tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu, ví dụ... về các</i>		

			<i>mối quan hệ xã hội, ngành nghề...của các cộng đồng của trẻ ở các vùng văn hóa, dân tộc khác nhau.</i>		
4	95	- Trẻ kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội.	* 4+5 Tuổi - Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.		* Hoạt động học: - Trò chuyện về ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam ngày 22/12.
5	97	- Trẻ kể tên được một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. VD: " Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên."			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
4	105	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	<i>- Trẻ sử dụng hiệu quả kĩ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn;</i>	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	*Hoạt động học: Dạy tăng cường tiếng việt: dao xây, bàn xoa, cái bay,viên gạch, xi măng, cát. Viên thuốc, bơm tiêm, ống nghe, áo Blu, khẩu trang, băng gạc, Cái cuốc, cái xẻng, cái liềm. Thợ mộc,
5	106	- Trẻ kể rõ ràng có trình tự về sự việc , hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	<i>- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng</i>	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	

			<i>được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>		thợ may. thợ xây mũ cối, mũ cảnh sát, quân hàm, Chú công an, chú bộ đội, chú cảnh sát giao thông
4	109	- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định....	- Trẻ được tôn trọng, lắng nghe ngữ điệu riêng, phát âm đặc trưng của trẻ...	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
5	110	- Trẻ dùng được câu đơn câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh....		- Bày tỏ tình cảm nhu cầu hiểu biết của bản thân rõ ràng hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau..	
4	111	- Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.	* 4,5 tuổi; - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	* Hoạt động chơi - Góc phân vai
5	112	- Trẻ miêu tả được sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái... của nhân vật.		- Kể lại sự việc theo trình tự.	
4		- Trẻ đọc thuộc	* 4, 5 T:		* Hoạt động

	113	bài thơ, ca dao, đồng dao.....	Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè		học: - Thơ: + Cái bát xinh xinh + Thơ Chú bộ đội hành quân trong mưa + Làm Bác sĩ.
5	114	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao...	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.		
4	115	- Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.		- Kể lại truyện đã được nghe	* Hoạt động học: - Truyện: Thần sắt(5E)
5	116	- Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện	* 4, 5 tuổi - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự	
4	119	- Trẻ sử dụng được các từ như: mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	* 4 + 5 T: - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép - <i>Học cách tuân thủ các quy tắc thể hiện văn hóa trong giao tiếp: Sử dụng đại từ nhân xưng; sử dụng từ, câu biểu thị lịch sự, lễ phép; lắng nghe; khởi xướng;</i>		* Hoạt động chơi: - Góc phân vai.
5	120	- Trẻ sử dụng các từ: " Cảm ơn"; " Xin lỗi"; " Xin phép"; " Thưa"; "Dạ"; " Vâng"... phù hợp với tình huống			

			<i>luân phiên; điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống giao tiếp.</i>		
4	131	- Trẻ sử dụng được kí hiệu để " viết" tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng.	* 4, 5 Tuổi - Tập tô, đồ các nét chữ.	- Nhận dạng một số chữ cái.	* Hoạt động học: Làm quen với chữ cái i, t,c. * Hoạt động học Tập tô, đồ chữ cái i, t, c.
5	132	- Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt.		- Nhận dạng các chữ cái.	
	133	- Trẻ biết tô, đồ các nét, sao chép kí hiệu, chữ cái tên của mình.		- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
4	145	- Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ qua tranh, ảnh.	* 4, 5 tuổi - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận,) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. <i>- Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác</i>	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói: trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. - Hoạt động ngoài trời.
	146	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.		Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (ngạc nhiên, xấu hổ) qua tranh ảnh..	
5		- Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức		Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc	

	147	giận, nhạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	<i>gần gũi với trẻ- liên quan tới quyền tham gia của trẻ.</i>	nhiên, xấu hổ) qua âm nhạc	
	148	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ. - Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.		- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau - Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác.	
	149	- Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.			
4	158	- Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	* 4, 5 T: - Lắng nghe ý kiến của người khác,	- Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	* Hoạt động chơi - Dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi
	159	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời - Chơi ở các góc
	160	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- <i>Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có thể mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến; bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</i>		
5	161	- Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	<i>tự tin bày tỏ ý kiến; bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</i>	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lịch sự.	* Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ nghỉ - Khi ăn trẻ biết mời, xếp hàng chờ đến lượt...
	162	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.		- Nhận xét và tỏ thái độ vớ hành vi " đúng" - "sai", "tốt" -	
	163	- Trẻ biết chờ đến lượt.			

				"xấu".	
4	164	- Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...)	- <i>Học cách thảo thuận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i>	- Chờ đến lượt, hợp tác	* Hoạt động học: + Góc xây dựng: Xây trang trại, xây đồn công an. + Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn. + góc tạo hình: Vẽ theo ý thích, nặn nặn cái . + Góc học tập: Xem sách, tranh ảnh về các nghề trong xã hội. - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp. + Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa.
5	165	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- <i>Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i>	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động học: - Trò chơi mới: + Chạy nhanh lấy đúng tranh + Xem tranh gọi tên dụng cụ của các nghề + Dệt vải + Người đưa thư.
	166	- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- <i>Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt động và cách làm việc trong nhóm.</i>		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
		- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe	- <i>Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia</i>	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự	* Hoạt động chơi

4	175	các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	<i>vào hoạt động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.</i>	vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Góc âm nhạc
5	176	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
4	181	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	* 4,5T: Hát đúng giai điệu lời ca thể hiện sắc thái, tình của bài hát.		* Hoạt động học - Dạy hát: Cháu thương chú bộ đội. - NH: Chú bộ đội, - Trò chơi âm nhạc: Bao nhiêu bạn hát.
5	182	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử			

[illegible]

		nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau. - Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.			
5	186	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm		- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	

		có bố cục cân đối Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.			
4	189	- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc.
5	190	- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.		- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	
4	191	- Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo	* 4, 5T: - Nói lên ý tưởng tạo hình của	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra	* Hoạt động chơi - Góc tạo hình.

		hình theo ý thích.	mình	sản phẩm theo ý thích.	
5	192	- Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình <i>- Mỗi trẻ đều được khuyến khích để tạo ra các sản phẩm tạo hình, âm nhạc, nghệ thuật theo khả năng và sự sáng tạo của bản thân, như là một cách để thể hiện bản thân mỗi đứa trẻ.</i>	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	
4	193	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	* 4, 5 tuổi - Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét.	* Hoạt động chơi - Góc tạo hình.
5	194	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục.	

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô cùng trẻ chuẩn bị và treo những bức tranh to " 1 số nghề: nghề sản xuất, nghề công an, bộ đội, xây dựng, y tế " trên tường lớp học, cho trẻ quan sát, chú ý đến sự thay đổi trang trí trên tường(liên quan đến chủ đề), trò chuyện với trẻ về tên chủ đề.

II. CHUẨN BỊ

- Giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, dán , đồ dùng, sản phẩm 1 số nghề
- Tranh ảnh, sản phẩm, đồ dùng 1 số nghề, bóng, túi cát, tranh thơ, truyện...

- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề
- Bút màu, đất nặn, giấy vẽ, giấy báo
- Đồ chơi lắp ghép, đồ chơi bác sĩ...
- Một số sản phẩm của nghề nông, sách báo cũ, lịch cũ, hột hạt ...

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ:

CHUYÊN MÔN DUYỆT